
TIẾNG VIỆT +
Ôn Luyện từ và câu

I. Mục tiêu:

- Củng cố về hình ảnh so sánh, cách sử dụng dấu chấm, dấu phẩy
- Vận dụng làm tốt các bài tập

II. Đồ dùng dạy học:

Bảng phụ ghi nội dung 1 số bài tập

III. Các hoạt động dạy học:

a.Giới thiệu bài: 1-2'

b.Tổ chức cho HS làm các bài tập: 30-35'

1. Đọc đoạn văn sau và ghi lại những câu văn có hình ảnh so sánh :

Từ trên cao nhìn xuống, Hồ Gươm như một chiếc gương bầu dục lớn, sáng long lanh. Cầu Thê Húc màu son, cong cong như con tôm, dẫn vào đền Ngọc Sơn. Mái đền lấp ló bên gốc đa già rẽ lá xum xuê.

2. Viết những câu văn có hình ảnh so sánh để tả các cảnh vật sau ở nông thôn: *lũy tre, cánh đồng lúa, những con bò (hoặc những con trâu)*

- 3.Đọc đoạn văn sau rồi chép lại từng câu vào ô thích hợp trong bảng.

Đồng cỏ Ba Vì vẫn giữ nguyên vẻ đẹp đầu xuân. Không khí trong lành và rất ngọt ngào. Bầu trời cao vút, trập trùng những đám mây trắng. Anh Giáo đứng bên đồng cỏ đã lâu lắm. Đàn bê ăn quanh quẩn ở bên anh.

Câu có mô hình Ai (cái gì, con gì) -làm gì?	Câu có mô hình Ai (cái gì, con gì)-thế nào ?
.....

- 4.Điền dấu chấm hoặc dấu phẩy vào chỗ chấm cho phù hợp rồi viết lại đoạn văn vào chỗ trống:

Trần Quốc Toản lạy mẹ rồi bước ra sân.... trời vừa rạng sáng...Quốc Toản mình mặc áo bào đỏ...vai mang cung tên...lưng đeo thanh gươm báu...ngồi trên một con ngựa trắng phau...theo sau Quốc Toản là người tướng già và sáu trăm dũng sĩ nón nhọn...giáo dài...đoàn quân hăm hở ra đi trong tiếng chiêng trống rập rình.

c. Tổng kết:1-2'

Nhận xét tiết học.

HS làm bài cá nhân sau đó đọc kết quả

Cả lớp làm vào vở, 2 HS làm trên phiếu to. Lớp nhận xét và chũa bài

HS kẻ bảng sau đó viết, 1 HS làm trên bảng phụ. Lớp nhận xét và chũa bài.

HS tự làm bài theo nhóm đôi. 1-2 nhóm nêu kết quả. Lớp nhận xét.

HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA
Thi viết đẹp

I. Mục tiêu: Giúp HS:

Căn cứ kết quả bài viết HS tự điều chỉnh việc học để đạt kết quả cao.

- Dựa vào kết quả làm bài của HS để điều chỉnh phương pháp dạy học.

- Bồi dưỡng HS viết đúng kỹ thuật, đảm bảo tốc độ viết: viết đúng - đẹp - nhanh.

- Phụ đạo HS viết chưa đẹp.

- GD ý thức giữ vở sạch- viết chữ đẹp.

II - Đề bài:

Vì nước vì dân

Trong cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng chống ách đô hộ của nhà Hán, có một nữ tướng quê ở làng Bích Tràng. Đó là bà Thảo. Khi Hai Bà Trưng lâm vào thế cùng, phải tự vẫn, bà thảo đã giả hàng lừa tướng giặc Mã Hắc Trì vào trại cỏ do Bà nắm giữ rồi đốt trại, thiêu sống tướng cùng toàn bộ binh lính giặc.

III - Nội dung

1 - GV đọc cho HS viết bài. - Thu chấm

Tuyên dương , trưng bày bài viết đẹp.

2 - Tổ chức cho HS ôn luyện viết đúng một số câu văn.
có tên riêng, tên nước ngoài.tên riêng địa danh.

3. Tổng kết: 1'

- GV nhận xét giờ học.

TUẦN ĐỆM

Thứ tư ngày 2 tháng 1 năm 2013

TOÁN

Luyện tập chung

I. Mục tiêu

- Củng cố về nhân chia trong, ngoài bảng, tính giá trị BT, tính chu vi HCN và tính chu vi HV , giải toán . HS biết làm các BT dạng phức tạp hơn.

- Rèn kỹ năng làm thành thạo các bài tập .

II Đồ dùng dạy học :

III Các hoạt động dạy học chủ yếu :

1, Hoạt động 1 : KTB_C

- Nêu quy tắc tính chu vi HV , HCN ?

- Nhận xét .

2, Hoạt động 2:

* Bài 1 : tính nhẩm :

+ Yêu cầu H/s nhẩm miệng

+ Gọi 1 số H/s nêu kết quả .

- Lớp nhận xét .

*Bài 2:Tính.

+G v ghi 3 phép tính nhân lên bảng.

+Y/c h/s làm bảng con.-3 h/s lên bảng làm .

+ Ghi 3 phép chia lên bảng yc hs làm bảng con-3 hs lên chữa bài.

+Nêu cách thực hiện phép chia, nhân số có 2

+H/s nêu.

+H/s nêu Y/c.

+h/s nêu miệng kết quả.

+H/s nêu Y/c.

+H/s làm bảng con.

+H/s nêu.

chữ số với số có 1 chữ số?.	
*Bài 3:+Bài toán cho biết gì? hỏi gì?	+H/s nêu đề toán.
+Y/c h/s lên bảng tóm tắt	
+Tính cv Hình chữ nhật làm thế nào?.	+H/s làm vở
- Gọi 1 h/s chừa bài.	+Đ/s: 320 m
* Bài 4: GV vẽ sơ đồ minh họa	
- YC tự giải vào vở	+Nêu Y/c.
- Muốn tìm 1 phần mấy của 1 số ta ltn?	
*Bài5 :Tính giá trị biểu thức.	- Lấy số đó chia cho số phân
+Y/c H/s làm vở -3 H/s chừa bài.	+nêu cách tính và tính kq
Chốt : BTcó x.; + , - ta thực hiện như thế nào ?	
3, HĐ3:Củng cố -dặn dò.	
+Nêu quy tắc tính chu vi HCN?	

TIẾNG VIỆT Ôn tập cuối học kì 1(T. 5)

I. Mục tiêu:

- Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ 60 tiếng/1phút), trả lời được 1 câu hỏi về ND đoạn, bài.
- HS đọc tương đối lưu loát, tốc độ trên 60 tiếng /1'.
- Bước đầu viết được đơn xin cấp lại thẻ đọc sách.

II. Chuẩn bị: Bảng phụ ghi mẫu đơn trong BT 2 tiết 5.

- Phiếu ghi tên các bài học thuộc lòng đã học.

III. Hoạt động dạy và học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ: 3'

- Nêu tên các bài học thuộc lòng đã học?

- Học sinh nêu.

B. Bài mới

1. Giới thiệu bài, ghi bảng: 1'
2. Hướng dẫn ôn các bài học thuộc lòng đã học: 15'

- Học sinh thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên.

- Hướng dẫn tương tự tiết trước.

- 1 em đọc.

3. Ôn viết đơn: 25'

- Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập 2.

- 1 em đọc mẫu đơn.

- Mở bảng phụ ghi mẫu đơn.

- Xin cấp lại thẻ đã mất.

- (?) Mẫu đơn hôm nay khác đơn đã học như thế nào?

- Học sinh tự hoàn thiện.

- Hướng dẫn học sinh hoàn thiện lại các mẫu đơn.

- 4 - 6 em đọc. Lớp nhận xét.

- Yêu cầu học sinh đọc trước lớp.

- HS đọc lại đơn theo mẫu.

- Chính sửa lỗi cho học sinh.

3. Củng cố: 1'- Nhấn mạnh nội dung bài.

- Nhận xét tiết học.

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

Bài 36 : VỎ SINH MỐI TR-ÊNG

I. Mục tiêu

Sau bài học học sinh biết:

- Nêu tác hại của rác thải đối với sức khoẻ con người
- Thực hiện hành vi đúng để tránh ô nhiễm do rác thải gây ra đối với môi trường sống.

II. Đồ dùng dạy học

- Tranh sưu tầm được về rác thải, cảnh thu gom và xử lý rác thải; các hình trong sgk tr.68-69.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu

Tổ chức:

Bài mới:

Hoạt động 1:

a. Mục tiêu: HS thấy được sự ô nhiễm và tác hại của rác thải đối với đời sống con người.

b. Cách tiến hành:

Bước 1: Thảo luận nhóm

Chia lớp làm 3 nhóm.

Yêu cầu các nhóm thảo luận các câu:

- + Hãy nói cảm giác của bạn khi đi qua đống rác. Rác có hại như thế nào?
- + Những sinh vật nào thường sống trong đống rác, chúng có hại gì đối với sức khoẻ con người?

Bước 2: Các nhóm trình bày, nhóm khác bổ sung:

***Kết luận:** Trong các loại rác, có những loại rác rễ bị thối rữa và nhiều vi khuẩn gây bệnh. Chuột, gián, ruồi... thường sống ở nơi có rác. Chúng là những con vật trung gian truyền bệnh cho người.

Hoạt động 2:

a. Mục tiêu: HS nói được những việc làm đúng và những việc làm sai trong việc thu gom rác thải.

b. Cách tiến hành:

Bước 1: Quan sát các tranh sgk và các tranh sưu tầm được

Cho biết việc nào làm đúng việc nào làm sai?

Bước 2: Các nhóm trình bày

- Giáo viên kết luận

Lớp hát.

Thảo luận nhóm

- Các nhóm nhận nội dung thảo luận của mình.
- Đọc các câu hỏi của nhóm mình trước lớp:
 - Các nhóm thảo luận theo nhóm đôi + Khi đi qua đống rác mùi rất hôi thối, khó chịu. Rất hại đối với sức khoẻ.
 - + Trong rác rất nhiều các sinh vật gây bệnh sinh sống như: Ruồi, gián, chuột. Chúng là các con vật trung gian truyền bệnh

Đại diện các nhóm đôi trình bày ý kiến của mình trước lớp:

Nhóm khác bổ sung.

Làm việc theo cặp

- Các nhóm quan sát các tranh ở trang 69 và các ảnh sưu tầm được cho biết quan điểm của mình. Hình nào đúng hình nào sai

- Một số nhóm trình bày quan điểm của mình trước lớp, nhóm khác bổ

3- Hoạt động nối tiếp

*Củng cố

- Em cần làm gì để giữ vệ sinh nơi công cộng?

- Em đã làm gì để giữ vệ sinh nơi công cộng?

- Hãy nêu cách xử lý rác ở phố em?

*Dặn dò:

- Nhắc nhở h/s công việc về nhà

sung

- Một số em nhắc lại

- Một số h/s trình bày

- Vệ sinh nơi công cộng: Không vứt rác, phóng uế bừa bãi, đi vệ sinh đúng nơi quy định

- Nêu cách xử lý rác của phố mình

- VN thực hành vệ sinh nhà mình sạch sẽ và xử lý rác của gia đình đúng theo quy định .

THỦ CÔNG

Cắt dán chữ VUI Vẻ (tiết 3)

I- Mục tiêu :

- HS biết kẻ , cắt dán chữ VUI Vẻ

- Kẻ , cắt dán được chữ VUI Vẻ đúng qui trình kĩ thuật.

- HS cắt dán được từ ứng dụng khác, cắt chữ sáng tạo.

- Hs hứng thú với giờ học cắt dán chữ.

II- Đồ dùng dạy- học :

- Chữ mẫu đã dán .

- Tranh qui trình

- Giấy màu, thước kẻ, kéo, hồ

III- Các hoạt động dạy- học chủ:

*HĐ1: Nhắc lại lí thuyết

- Gọi hs nêu các bước cắt dán chữ VUI Vẻ

+Bước 1: Kẻ chữ

+Bước 2 : Cắt chữ.

+Bước 3: Dán chữ

Cho quan sát tranh qui trình gấp, cắt, dán chữ VUI Vẻ

- nhắc lại qui trình dán

.Kẻ 1 đường chuẩn xếp chữ cho cân đối trên đường đó.

.Bôi hồ đều vào mặt kẻ ô và dán vào vị trí qui định.

* HĐ 2 :_Thực hành

- GV tổ chức cho HS thực hành cắt, dán chữ VUI Vẻ bằng giấy thủ công (không yề phải cắt lượn như mẫu SGK).

- GV theo dõi giúp đỡ học sinh yếu.

- HS cắt kiểu chữ theo ý thích.

- Tổ chức cho hs trưng bày sản phẩm, NX tuyên dương HS có sản phẩm đẹp.

- Đánh giá sản phẩm của hs.

*HĐ3: Củng cố- dặn dò :

- Nhắc lại các bước cắt, dán chữ VUI Vẻ

- Nhận xét giờ học .

- Dặn dò HS chuẩn bị cho giờ sau : kéo, giấy màu, hồ .

Thứ năm ngày 3 tháng 1 năm 2013
TOÁN
Ôn tập tổng hợp

I. Mục tiêu: Giúp học sinh:

- Biết nhân chia nhẩm trong phạm vi các bảng tính đã học.
- Biết nhân chia số có 2, 3 chữ số cho số có một chữ số (nhân có nhớ 1 lần, chia hết hoặc có dư)
- Biết tính giá trị biểu thức có đến hai dấu phép tính.
- Biết tính chu vi hình chữ nhật, chu vi hình vuông, Xem đồng hồ chính xác đến 5'.
- Giải được bài toán có 2 phép tính.

II. Chuẩn bị: Bảng phụ ghi đầu bài, vẽ hình CN, ghi số đo trên hình.

III. Hoạt động dạy và học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ: 5'

- Yêu cầu học sinh lên bảng vẽ 1 hình chữ nhật, tự ghi số đo và tính chu vi
- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

B. Bài mới.

1. Giới thiệu bài, ghi bảng: 1'

2. Hướng dẫn học sinh luyện tập: 30'

- + Bài 1: Ghi bảng đầu bài

$$\text{Tính nhẩm: } 7 \times 8 = \quad 16 : 2 =$$

$$+ \text{Bài 2: Ghi đầu bài lên bảng: Đặt tính và} \\ \text{tính: } 42 \times 2 \quad 836 : 2$$

Chia bảng nhóm ghi các phép tính. Yêu cầu cả lớp đặt tính và tính.

- Gọi học sinh đọc đề bài.

- Yêu cầu học sinh tự làm.

$$+ \text{Bài 3: Ghi đầu bài lên bảng: Tính giá trị} \\ \text{của biểu thức.}$$

Chia phiếu nhóm cho 2 HS

- Nêu yêu cầu bài

Bài 4: Mở bảng phụ ghi đầu bài.

Có 84 kg muối.

Bán: 1/4 số muối.

Hỏi còn lại ... kg muối?

- HD H/S đọc, phân tích đầu bài và giải.

Bài 5: Mở bảng phụ ghi đầu bài và hình vẽ sẵn.

3. Củng cố: 1'- Nhấn mạnh nội dung bài.

- 1 em lên bảng, lớp nhận xét.

- Nêu yêu cầu bài.

- Tự nhẩm và nêu miệng nhanh kết quả.

- HS đọc lại 1, 2 bảng nhân, chia.

- Đọc yêu cầu.

- Cả lớp làm nháp, một số em làm bảng nhóm GV đã phát.

- Chữa bài trên bảng nhóm.

- HS hoàn thành BT

- HS làm thêm: Điền chữ số vào*

$$\begin{array}{r} 23* \\ \times \quad 4 \\ \hline *40 \end{array} \quad \square \square \square ..$$

- Đọc đầu bài.

- Làm vở và 2 em làm phiếu nhóm.

- Chuẩn bài = phiếu nhóm.

- HS tự điền thêm dấu ngoặc và tính giá trị của biểu thức có ngoặc.

- Đọc đầu bài, phân tích bài toán, giải vào vở. Chuẩn bài.

- HS giải đúng bài toán.

- HS Đặt thêm đề toán cùng dạng và thi giải.

- Đọc đầu bài, đọc số đo các cạnh

- Tính chu vi của hình và nêu kết quả.

- HS Điền số đo khác và tính chu vi.

- Nhận xét tiết học.

TIẾNG VIỆT

Ôn tập cuối kì 1(T. 6)

I. Mục tiêu: Giúp HS:

- Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ 60tiếng/1phút), trả lời được 1 câu hỏi về ND đoạn, bài.
- HS K - G: Đọc tương đối lưu loát, tốc độ trên 60 tiếng /1'.
- Bước đầu viết được 1 bức thư thăm hỏi người thân hoặc người mà em quý mến.
- GD tình cảm với người thân.

II. Chuẩn bị: Bảng phụ chép bài tập.

III. Hoạt động dạy và học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ: 3'- Yêu cầu đọc đơn xin cấp lại thẻ đọc sách

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài, ghi bảng: 1'
2. Hướng dẫn ôn các bài tập đọc đã học: 15'
 - Hướng dẫn tương tự tiết trước.
3. Ôn viết thư: 25'
 - Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập 2.
 - HD xác định yêu cầu đề bài:
 - + Xác định đối tượng viết thư.
 - + Xác định nội dung thư.
 - Đề nghị HS tự xác định đối tượng viết thư.
 - Yêu cầu đọc lại bài Thư gửi bà để nhớ lại hình thức một lá thư.
 - Yêu cầu HS viết thư.
 - Yêu cầu học sinh đọc trước lớp.
 - Chính sửa lỗi cho học sinh.
3. Củng cố: 1'- - Nhấn mạnh nội dung bài. - Nhận xét tiết học và dặn dò.

- Học sinh đọc, em khác nhận xét.

- Học sinh thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên.

- 1 em đọc.
- Cả lớp đọc thầm yêu cầu bài.
- Một người thân hoặc một người em quý mến (ông, bà, cô giáo, bạn, ...)
- Thăm hỏi về tình hình sức khoẻ, tình hình ăn ở, học tập, làm việc...
- Nêu rõ em sẽ viết thư cho ai, muốn hỏi thăm về những điều gì?...
- Học sinh đọc lại, HS nêu lại hình thức một lá thư.
- HS tự hoàn thiện.
- 4 - 6 em đọc. Lớp nhận xét.

TIẾNG VIỆT

Ôn tập cuối học kỳ I (tiết 7)

I, Mục tiêu :

- Tiếp tục ôn cho HS đọc thuộc lòng các bài tập đọc có yêu cầu học thuộc lòng đã học từ đầu năm lớp ba, trả lời được từ 1- 2 câu hỏi về nội dung bài đọc - qua bốc thăm bài đọc và trả lời câu hỏi nội dung bài đọc .

- Ôn luyện về dấu chấm, dấu phẩy.

II, Đồ dùng dạy học :

Phiếu viết tên từng bài HTML

- 3 tờ phiếu viết nội dung bài tập 2

- VBT -TV

III, Các hoạt động dạy học :

- 1, Giới thiệu bài : GV nêu yêu cầu .

- 2, Ôn HTML:

- GV yêu cầu học sinh lên bốc phiếu, chọn bài. Đọc thuộc lòng từng khổ, từng đoạn hay cả bài theo yêu cầu.(Khoảng 1/ 4 số HS).

- H/s trả lời câu hỏi nội dung bài .

- GV và cả lớp nhận xét, bình chọn người đọc tốt nhất.

4. Bài 2 :

- GV giúp HS xác định đúng yêu cầu của bài : Nhắc HS nhớ viết hoa những chữ cái đầu câu sau khi đã điền dấu chấm.

- Dán bảng 3 tờ phiếu

- Có phải người bà trong câu chuyện này rất nhát không? Câu chuyện đáng cười ở chỗ nào?

6. Củng cố dặn dò :

- Nhắc về kể lại truyện vui cho người thân nghe.

- Nhận xét giờ học .

- HS lên thi đọc thuộc và trả lời câu hỏi

- H/s đọc y/c của bài

- HS làm bài cá nhân

- Cả lớp đọc thầm lại truyện vui: Người nhát nhất

- 3 HS lên bảng thi làm nhanh

- 2- 3 HS đọc lại sau khi đã điền đủ dấu câu

- HS trả lời

I. Mục tiêu:

- Đọc thầm và trả lời đúng các câu hỏi về nội dung bài đọc: Đường vào bản
- Biết tìm các hình ảnh so sánh trong các câu văn.
- Rèn kĩ năng đọc hiểu, kĩ năng sử dụng câu có so sánh.

II. Chuẩn bị: - Bảng phụ ghi ND các BT

III. Hoạt động dạy và học chủ yếu:

4. Hướng dẫn TLCH bài Đường vào bản: 20'

- Cho học sinh đọc thầm bài Đường vào bản.

- Hướng dẫn trả lời các câu hỏi trong bài theo hình thức trắc nghiệm.

- Củng cố ND bài.

- Học sinh thảo luận nhóm đôi, sau đó trả lời câu hỏi theo nội dung bài 1, 2, 3, 4 (sách giáo khoa trang 152)

- Hoàn thành BT trong VBT

- Nêu kết quả và chữa bài.

- HS nêu tóm tắt ND bài.

- 1 em đọc.

- 3 em đọc, sau đó nêu câu không có hình ảnh so sánh.

5. Ôn so sánh: 15'

- Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập 5.

- Yêu cầu học sinh đọc từng câu.

- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

<ul style="list-style-type: none"> - HD nhận xét về kiểu so sánh. Yêu cầu luyện thêm về các kiểu so sánh. <p>3. Củng cố, dặn dò: 1' - Hệ thống bài. - Nhận xét, dặn dò.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định rõ hình ảnh so sánh trong từng câu có hình ảnh so sánh. - HS Lấy thêm VD câu có so sánh hình ảnh, âm thanh, hoạt động.
--	--

*Tôn tại:

.....
.....
.....

- Các tổ trưởng báo cáo điểm 10
+ Tuyên dương:
-
.....
.....

*Phương hướng tuần 18

- Duy trì các nề nếp quy định, thi đua học tập tốt lập thành tích chào mừng ngày 3-2 ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam .
- Phấn đấu có nhiều giờ học tốt, ngày học tốt.Tích cực ôn tập chuẩn bị thi cuối kì 1 đạt kết quả cao.
- GV nhắc HS mặc đủ ấm về mùa đông.

*Sinh hoạt văn nghệ: Thi hát ,kể chuyện.

TUẦN 18

Thứ hai ngày 24 tháng 12 năm 2012 CHÀO CỜ

TIẾNG VIỆT Ôn tập cuối kì 1 (Tiết 1)

I. Mục tiêu:

- Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ 60tiếng/1phút), trả lời được 1 câu hỏi về ND đoạn, bài.
- Đọc tương đối lưu loát, tốc độ trên 60 tiếng 1'.

- Nghe viết đúng, trình bày đúng quy định sạch sẽ bài CT (tốc độ viết khoảng 60 chữ/15' ; không mắc quá 5 lỗi).
- HS Viết đúng và tương đối đẹp, tốc độ trên 60 chữ/15' .

II. Đồ dùng: Phiếu ghi sẵn tên các bài tập đọc.

III. Hoạt động dạy và học

A. Kiểm tra bài cũ: 5'

- Đọc bài "Âm thanh thành phố".
- Giáo viên nhận xét đánh giá.

B. Bài mới

1. Giới thiệu bài - ghi bảng: 1'

2. Bài giảng

*Hướng dẫn ôn các bài tập đọc: 10'

- Cho HS bốc thăm bài để đọc, trả lời câu hỏi theo nội dung của bài (12 em).

* Viết chính tả: 20'

- Giáo viên đọc bài viết.

- Giải nghĩa từ khó: uy nghi, tráng lệ.

- Hướng dẫn tìm hiểu:

+ Đoạn văn tả cảnh gì? Rừng cây trong nắng có gì đẹp?

+ Trong đoạn văn có những chữ nào cần phải viết hoa, tại sao?

- Yêu cầu HS tìm và nêu từ khó viết.

- Đọc chậm từng câu.

- Chấm bài, sửa lỗi.

3. Củng cố: 1' - Nhấn mạnh ND bài

- 2 em lên bảng đọc, trả lời câu hỏi.

- Lớp nhận xét, bổ sung

- Ghi vở, mở sách giáo khoa.

- Học sinh thực hiện theo điều hành của giáo viên (10' em.)

- 2 HS đọc lại

- HS nêu nghĩa từ.

- HS trả lời

- HS nêu

- Học sinh nêu, viết bảng con.

- Nghe đọc, viết vở.

- Soát lỗi, sửa

TIẾNG VIỆT **Ôn tập cuối kì (Tiết 2)**

I. Mục tiêu:

- Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ 60tiếng/1phút), trả lời được 1 câu hỏi về ND đoạn, bài.
- HS đọc tương đối lưu loát, tốc độ trên 60 tiếng 1'.
- HS tìm được những hình ảnh so sánh trong câu văn.

II. Đồ dùng: - Phiếu ghi sẵn tên các bài tập đọc.

III. Hoạt động dạy và học

1. Hướng dẫn ôn các bài tập đọc: 15'

- Cho học sinh bốc thăm bài để đọc, trả lời câu hỏi theo nội dung của bài

2. Ôn luyện về so sánh: 10'

- Gọi học sinh đọc yêu cầu của bài 2.

- Yêu cầu học sinh tự hoàn chỉnh bài.

- Giáo viên chữa bài.

- Học sinh thực hiện theo điều hành của giáo viên (10 em).

- 2 em đọc lại.

- HS giải thích: nến, cây dù, hằng hà sa số.

- Học sinh thực hiện.

- Xác định hình ảnh so sánh.

- HS nêu 1 hình ảnh em xác định được.

- Học sinh đọc.

- Học sinh nêu.